



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐHCQ K12 THI HẾT HỌC PHẦN HỌC KỲ 1 2025-2026

Học phần: Soạn thảo văn bản

STT	SBD	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Giới tính	Lớp HP	Phách	Điểm thi	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	000001	1001060359	Đào Ngọc	Hoàn	23/12/2004	KA10A	Nam	01					HP, ĐK
2	000002	1201061519	Bùi Xuân	An	10/01/2006	KA12A	Nam	01	1	8,5	01	An	chấn
3	000003	1201060492	Phạm Thị Ngọc	Anh	10/06/2006	KA12A	Nữ	01	2	8,3	01	Anh	chấn
4	000004	1201061634	Tăng Hà Kiều	Anh	04/05/2006	KA12A	Nữ	01	3	6,3	01	Anh	chấn
5	000005	1201061522	Trịnh Thị Yến	Chi	11/02/2006	KA12A	Nữ	01	4	6,5	01	Chi	lẻ
6	000006	1201060496	Nguyễn Anh	Dũng	19/08/2006	KA12A	Nam	01	5	5,8	01	Dũng	chấn
7	000007	1201061523	Nguyễn Tiến	Dũng	18/05/2006	KA12A	Nam	01					HP, ĐK
8	000008	1201060497	Hoàng Thị	Duyên	05/08/2006	KA12A	Nữ	01	6	4,5	01	Duyên	chấn
9	000009	1201060499	Nguyễn Hương	Giăng	28/12/2006	KA12A	Nữ	01	7	4,3	01	Giăng	lẻ
10	000010	1201060504	Lê Thanh	Hoa	19/07/2006	KA12A	Nữ	01	8	8,5	01	Hoa	chấn
11	000011	1201060505	Nguyễn Đức	Hoàng	29/06/2006	KA12A	Nam	01	9	5,5	01	Hoàng	chấn
12	000012	1201061525	Phan Huy	Hoàng	10/10/2006	KA12A	Nam	01	10	9,5	02	Huy	chấn
13	000013	1201060507	Đoàn Quang	Huy	04/07/2006	KA12A	Nam	01	11	3,3	01	Huy	chấn
14	000014	1201060511	Lê Thị Hoài	Linh	01/01/2006	KA12A	Nữ	01	12	8,0	01	Linh	chấn
15	000015	1201060513	Nguyễn Khánh	Ly	09/05/2006	KA12A	Nữ	01	13	5,3	01	Ly	lẻ
16	000016	1201060515	Nguyễn Hồng	Minh	27/10/2006	KA12A	Nam	01					HP
17	000017	1201060516	Lưu Quỳnh	Nga	05/04/2006	KA12A	Nữ	01	14	5,0	01	Nga	lẻ
18	000018	1201060517	Nguyễn Thị Phương	Nga	14/02/2006	KA12A	Nữ	01	15	7,5	01	Nga	chấn
19	000019	1201060518	Nguyễn Thị Ánh	Ngọc	01/09/2006	KA12A	Nữ	01	16	8,0	01	Ngọc	lẻ
20	000020	1201060519	Lê Thái	Nguyên	25/10/2006	KA12A	Nam	01	17	8,5	01	Nguyên	chấn
21	000021	1201060520	Ngô Long	Nhật	27/10/2003	KA12A	Nam	01	18	7,0	01	Nhật	lẻ
22	000022	1201060523	Đào Thị	Quỳnh	16/05/2006	KA12A	Nữ	01	19	8,3	01	Quỳnh	chấn
23	000023	1201060524	Phạm Thanh	Tâm	17/07/2006	KA12A	Nữ	01	20	5,5	01	Tâm	lẻ
24	000024	1201060525	Lê Thị Thu	Thảo	31/07/2006	KA12A	Nữ	01	21	7,8	01	Thảo	chấn
25	000025	1201060526	Nguyễn Thanh	Thảo	11/11/2006	KA12A	Nữ	01	22	6,3	01	Thảo	lẻ
26	000026	1201060527	Bùi Ánh	Thư	25/07/2006	KA12A	Nữ	01	23	7,3	01	Thư	chấn
27	000027	1201060529	Đoàn Phúc	Toàn	01/11/2005	KA12A	Nam	01	24	6,5	01	Toàn	lẻ
28	000028	1201060532	Nguyễn Thị Kiều	Trang	05/05/2006	KA12A	Nữ	01	25	8,5	01	Trang	chấn
29	000029	1201060533	Nguyễn Đức	Trung	12/02/2006	KA12A	Nam	01	26	5,8	01	Trung	lẻ
30	000030	1201060534	Vương Tuấn	Tú	04/09/2006	KA12A	Nam	01					ĐK
31	000031	1201060535	Vũ Duy	Vũ	23/06/2006	KA12A	Nam	01	27	9,5	02	Vũ	lẻ
32	000032	1201060537	Vũ Thị Thảo	Vy	16/11/2005	KA12A	Nữ	01	28	7,0	01	Vy	chấn
33	000033	1001020279	Nguyễn Phương	Thảo	30/10/2004	KD12A	Nữ	01					ĐK
34	000034	1001010815	Trịnh Văn	Lộc	13/10/2004	NH10A	Nam	01	29	7,5	01	Lộc	HP chấn
35	000035	1001030460	Lý Quốc	An	27/07/2004	QT10A	Nam	01	30	5,5	01	An	HP chấn

Tổng số sinh viên dự thi: 30...

Tổng số tờ giấy thi: 32...

Tổng số biên bản: 0...

Ngày 01 tháng 01 năm 2026

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

Hoàng Thị Duyên

Nguyễn Thị Hương